

NGHỊ QUYẾT

Vv: Thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẠT PHƯƠNG SÔNG BUNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Đạt Phương Sông Bung;

Căn cứ Biên bản họp số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/3/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thủy điện Đạt Phương Sông Bung năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc công ty năm 2022; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên năm 2022.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

I. Tổng tài sản	: 480.064.239.751 đồng
1. Tài sản ngắn hạn	: 87.701.842.118 đồng
2. Tài sản dài hạn	: 392.362.397.633 đồng
II. Tổng nguồn vốn	: 480.064.239.751 đồng
1. Nợ phải trả	: 34.689.161.738 đồng
2. Nguồn vốn chủ sở hữu	: 445.375.078.013 đồng
III. Tổng Doanh thu	: 153.834.310.333 đồng
IV. Tổng lợi nhuận trước thuế	: 119.204.329.789 đồng
V. Lợi nhuận sau thuế TNDN	: 113.126.641.987 đồng



Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Lợi nhuận năm trước chuyển sang	: 171.062.580.467	đồng
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	: 113.126.641.987	đồng
3. Trích quỹ phúc lợi (0% LNST)	: 0	đồng
4. Trích quỹ khen thưởng (1% LNST)	: 1.131.266.420	đồng
5. Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (0% LNST)	: 0	đồng
6. Lợi nhuận còn lại năm 2022 sau trích quỹ	: 111.995.375.567	đồng

Đề xuất phương án chia cổ tức năm 2022 như sau:

a) Chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt: 40% tương đương số tiền 76.000.000.000 đồng.

- Đã tạm ứng đợt 1: 20% mệnh giá tương đương 38.000.000.000 đồng.

- Trả đợt 2: 20% mệnh giá tương ứng 1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng, số tiền chi trả đợt 2: 38.000.000.000 đồng.

b) Lợi nhuận để lại tái đầu tư : 207.057.956.034 đồng

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Doanh thu thuần	: 121,03 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	: 83,36 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	: 79,18 tỷ đồng
Cổ tức dự kiến chia năm 2023	: 30% - 40%

Điều 6. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín và năng lực để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 7. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt các Hợp đồng, các giao dịch vay, cho vay, các dự án tư và/hoặc mọi thủ tục, giấy tờ cần thiết có liên quan thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát năm 2023 như sau:

1. Hội đồng quản trị: Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 là: 264.000.000 VNĐ/ năm

- Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 VNĐ/ tháng

- Thành viên : 4.000.000 VNĐ/ tháng

2. Ban kiểm soát: Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2023 là: 84.000.000 VNĐ/ năm

- Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000 VNĐ/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 VNĐ/ tháng

Điều 9. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc công ty và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Các cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lương Minh Tuấn

